

TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ
BỘ MÔN LỊCH SỬ LỚP 11

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2025-2026

1. Mục tiêu

1.1. Kiến thức: Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- Các cuộc cách mạng tư sản: tiền đề, mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực, kết quả, ý nghĩa của cuộc cách mạng tư sản.
- Sự xác lập của CNTB ở Châu Âu và Bắc Mỹ, sự phát triển của CNTB từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.
- Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của CNTB.
- CNTB hiện đại: khái niệm, tiềm năng và thách thức của CNTB hiện đại.
- Quá trình hình thành chính quyền Xô Viết, Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết. Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên Bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết.
- Trình bày được sự phát triển mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu, Châu Á, khu vực Mỹ Latinh sau CTTG II.
- Phân tích nguyên nhân sụp đổ CNXH ở Liên Xô – Đông Âu. Bài học kinh nghiệm để lại cho các nước đi theo CNXH hiện nay.
- Cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc 1978: hoàn cảnh, đường lối, thành tựu, ảnh hưởng.

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức cơ bản để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ở các mức độ khác nhau.
- Kỹ năng so sánh, phân tích và liên hệ các sự kiện lịch sử thế giới có liên hệ với lịch sử Việt Nam.

2. Nội dung:

2.1. Bảng năng lực và cấp độ tư duy

TT	Bài/ nội dung	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ %
		TNKQ			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vd	Biết	Hiểu	Vd	Biết	Hiểu	Vd	
1	Chủ đề 1: Cách mạng tư sản và sự phát triển CNTB	5	3	0	0	0	0				
2	Chủ đề 2: CNXH từ 1917 đến nay.	7	5	0	0	1	1				
Tổng số câu		12	8	0				16	11	4	
		NLC	NLC								
		2/ĐS	2/ĐS	4/ĐS	0	1	1				
Tổng số điểm		4,0	2,5	0,5		0,5	2,5	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %		70			30			40	30	30	100%

2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa

Phần 1: Trắc nghiệm:

A. NHẬN BIẾT:

Câu 1. Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là giai cấp

- A. địa chủ. B. nông dân. C. công nhân. D. tư sản.

Câu 2. Nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là gì?

- A. Dân tộc và dân sinh. B. Độc lập và dân chủ. C. Dân tộc và dân chủ. D. Dân tộc và độc lập.

Câu 3. Tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại được biểu hiện thông qua lĩnh vực nào sau đây?

- A. Quân sự, văn hóa. B. Văn hóa – giáo dục. C. Chính trị, ngoại giao D. Khoa học – công nghệ.

Câu 4 . Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI -XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

- A. dân tộc và dân chủ. B. dân tộc và dân sinh. C. độc lập và tự do. D. dân chủ và dân quyền.

Câu 5. Động lực của cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII là

- A. tư sản và chủ nô. B. Quần chúng nhân dân C. tăng lữ và quý tộc. D. Chủ nô và quý tộc

Câu 6: Các Xô Viết ra đời trong cách mạng tháng hai (1917) ở Nga là chính quyền của ?

- A. Công nhân, nông dân và binh lính B. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản
C. Vô sản liên minh với giai cấp tư sản D. Giai cấp tư bản kết hợp với Nga hoàng

Câu 7: Nội dung nào sau đây là sự kiện mở đầu quá trình hình thành Liên Bang Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Xô Viết?

- A. Các Xô Viết của công – nông – binh lính ra đời từ trong cách mạng tháng hai (1917)
B. Chính quyền Xô Viết chính thức thành lập từ trong cách mạng tháng mười (1917)
C. Tuyên bố thành lập Liên bang Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Xô Viết (Liên Xô 1922)
D. Thông qua bản hiến pháp đầu tiên của nhà nước liên bang – liên bang Xô Viết (1924)

Câu 8: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một cục diện chính trị chưa từng có đã xuất hiện ở nước Nga sau cách mạng tháng hai năm 1917?

- A. Chính phủ tư sản lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng
B. Chính quyền liên hiệp tư sản và vô sản được thành lập
C. Hai chính quyền của tư sản và các Xô Viết cùng tồn tại
D. Nga hoàng liên minh với tư sản chống lại các Xô Viết

Câu 9: Chính quyền được thành lập sau Cách mạng tháng hai (1917) ở Nga là chính quyền của

- A. Chính phủ tư sản lâm thời liên minh với vô sản
B. Chính phủ lâm thời của tư sản liên minh tri thức
C. Xô Viết đại biểu công nhân, nông dân, binh lính
D. Toàn thể nhân dân theo mô hình liên bang xã hội

Câu 10: Cuộc cách mạng tháng mười Nga năm 1917 thắng lợi đã trực tiếp đưa tới sự ra đời của:

- A. Hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới B. Đảng Bôn-sơ-vich Nga và Đảng Dân Tộc
C. Chính quyền Xô Viết Nga do Lê Nin đứng đầu D. Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết

Câu 11: Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (1978 – nay) lấy lĩnh vực phát triển nào sau đây làm trung tâm?

- A. Chính trị B. Văn hoá C. Kinh tế D. Xã hội

Câu 12: Sau khi chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ (1989 – 1991), công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh ở đâu?

- A. Trung Quốc, Ấn Độ, Lào và Việt Nam B. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Cu ba
C. Mê-hi-cô, Xinh-ga-po, Việt Nam và Cu ba D. Việt Nam, Lào, Ấn Độ và Nam Phi

Câu 13: Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí B. Không nhận được sự ủng hộ của các dân tộc
C. Công cuộc cải tổ đất nước có nhiều sai lầm D. Sử dụng phá quyết liệu của các thế lực thù địch

Câu 14: Trong 30 năm thực hiện đường lối cải cách (1978 – 2008), Trung Quốc đã đạt được thành tựu nào sau đây về kinh tế?

- A. Là quốc gia thứ ba trên thế giới có tàu và người bay vào vũ trụ.
B. Thiết lập được quan hệ đối ngoại với hầu hết các quốc gia.
C. Là cường quốc xuất khẩu, vũ khí và trang thiết bị quân sự.
D. Là quốc gia duy trì tốc độ phát triển kinh tế nhanh nhất thế giới.

Câu 15. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều

- A. dẫn đến xác lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
B. tạo ra một nền dân chủ, tự do thực sự, rộng rãi
C. lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập nền cộng hòa.
D. lật đổ chế độ thực dân, thiết lập nền cộng hòa.

B. THÔNG HIỂU:

Câu 1. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do

- A. điều kiện lịch sử. B. giai cấp lãnh đạo. C. động lực cách mạng. D. nhiệm vụ cách mạng.

Câu 2. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.
C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.
D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 3. Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.
- B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.
- D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 4: Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII là

- A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- B. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- C. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- D. xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Câu 5: Cuộc cách mạng tháng mười năm 1917 có ý nghĩa nào sau đây đối với nước Nga?

- A. Nhân dân lao động được làm chủ vận mệnh đất nước
- B. Dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại
- C. Mở ra con đường giải phóng cho các nước trên thế giới
- D. Giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản

Câu 6: Đối với thế giới, sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Mở ra quan hệ hợp tác với Mỹ và phương Tây
- B. Tác động đến địa - chính trị và quan hệ quốc tế
- C. Mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân
- D. Mở đầu sự mở rộng của hệ thống xã hội chủ nghĩa

Câu 7: Tháng 12 – 1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô Viết toàn Liên bang đã thông qua văn kiện quan trọng nào sau đây?

- A. Tuyên bố thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết
- B. Tuyên bố thành lập chính quyền Xô Viết công – nông – binh
- C. Tuyên bố thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Liên Xô
- D. Tuyên bố thành lập Liên minh Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết

Câu 8: Thắng lợi của sự kiện nào sau đây đã mở đầu cho quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết?

- A. Chiến tranh Nga – Nhật
- B. Công xã Paris
- C. Cách mạng tháng Mười
- D. Cách mạng tháng Hai

Câu 9: Đại hội Xô Viết toàn Nga lần thứ hai (1917) đã đưa ra quyết định quan trọng nào sau đây?

- A. Thông qua chính sách Kinh tế mới
- B. Thông qua bản hiến pháp đầu tiên
- C. Tuyên bố xóa bỏ chính phủ lâm thời
- D. Thành lập chính quyền công – nông

Câu 10: Năm 1924, bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua đã

- A. Hoàn thành quá trình thành lập nhà nước Liên Xô
- B. Kết thúc cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc Liên Xô
- C. Hoàn thành giải quyết yêu cầu hòa bình cho nhân dân
- D. Giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân

Câu 11: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa về sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922)?

- A. Giải phóng các dân tộc trên toàn thế giới
- B. Tạo sức mạnh tổng hợp để xây dựng đất nước
- C. Liên kết phong trào công nhân các nước tư bản
- D. Đập tan âm mưu xâm lược của các nước đế quốc

Câu 12: Nội dung nào sau đây thể hiện sự ảnh hưởng của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc đối với các nước xã hội chủ nghĩa khác?

- A. Định hướng con đường đi lên chủ nghĩa tư bản
- B. Làm đảo lộn lý luận chung về cải cách, mở cửa
- C. Làm thay đổi cách nhìn về chủ nghĩa xã hội
- D. Duy trì mô hình chủ nghĩa xã hội nhiều hạn chế

Câu 13: Từ sự thất bại của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, bài học nào sau đây được rút ra cho Việt Nam trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay?

- A. Tập trung vào phát triển quân sự mạnh mẽ để bảo vệ chủ nghĩa xã hội
- B. Thực hiện cải cách chính trị đồng bộ với kinh tế để duy trì sự ổn định
- C. Bỏ qua các yếu tố xã hội và tập trung chủ yếu vào phát triển công nghiệp

D. Duy trì nền kinh tế kế hoạch hóa trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế

Câu 14: Nội dung nào sau đây là thành tựu nổi bật về kinh tế trong công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc (từ năm 1978 – nay)?

- A. Duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều năm
- B. Xây dựng được hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc
- C. Thực hiện được chính sách đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa
- D. Trở thành cường quốc về xuất khẩu vũ khí và trang thiết bị quân sự

Câu 15: Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Sự chống phá của các thế lực thù địch
- B. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy lý trí
- C. Tư duy quản lý bảo thủ, không cải tổ đất nước
- D. Các tầng lớp nhân dân không có niềm tin

C. VẬN DỤNG:

Câu 1. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
- B. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
- C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII?

- A. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- B. Tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- C. Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và liên minh của họ
- D. Mở ra thời đại thời đại thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa

Câu 3: Nội dung nào sau đây là một trong những lí do đưa tới sự thành công của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc trong sự so sánh với Liên Xô?

- A. Thực hiện chính sách cải cách kinh tế để từng bước thay đổi về mục tiêu chủ nghĩa xã hội
- B. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội đặc sắc và chuyển dần sang nền kinh tế tư bản tự do
- C. Duy trì 3 nguyên tắc: chủ nghĩa Mác - Lê nin, Đảng Cộng Sản, tư tưởng Tôn Trung Sơn
- D. Xây dựng nền kinh tế thị trường nhưng phải kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng Sản

Câu 4: Mối quan hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay có điểm khác biệt nào sau đây so với thế kỉ XX?

- A. Chủ nghĩa xã hội và tư bản luôn đối đầu và không thể hợp tác trong nền kinh tế toàn cầu
- B. Các quốc gia xã hội chủ nghĩa cần từ bỏ mô hình chuyển sang nền kinh tế tư bản tự do
- C. Chủ nghĩa xã hội có thể hợp tác với chủ nghĩa tư bản mà không từ bỏ nguyên lý cơ bản
- D. Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản có sự hòa hợp, cùng phát triển trong nền kinh tế toàn cầu.

Câu 5: Từ sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho các nước đi theo chủ nghĩa xã hội hiện nay?

- A. Kiên định đi theo đường lối và sự lãnh đạo của Đảng cộng sản
- B. Tiến hành đổi mới để phát triển kinh tế
- C. Tập trung phát triển khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất lao động
- D. Dân chủ hóa trong đời sống xã hội.

II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai

Câu 1.: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chủ nghĩa tư bản, với tư cách là phương thức sản xuất được hình thành và thay thế phương thức sản xuất phong kiến trong lịch sử, là chế độ kinh tế - xã hội tiến bộ hơn nhiều so với các chế độ kinh tế - xã hội trước đó. Đặc biệt, nhờ vận dụng hiệu quả quy luật của kinh tế thị trường, giai cấp tư sản trong quá trình thống trị chưa đầy một thế kỷ “đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại”

(*Tạp chí cộng sản*, số ra ngày 21-4-2001)

- a. Chủ nghĩa tư bản là phương thức sản xuất tiến bộ, đã đem lại lực lượng sản xuất to lớn chưa từng có trong lịch sử.
- b. Chủ nghĩa tư bản là phương thức sản xuất kế tiếp, thay thế cho xã hội nguyên thủy.
- c. Một trong những kinh nghiệm, bài học thành công của Chủ nghĩa tư bản là vận dụng hiệu quả quy luật của kinh tế thị trường.

d. Trong xã hội Chủ nghĩa tư bản, không có giai cấp thống trị, mọi hoạt động kinh tế, sản xuất và hưởng thụ đều mang tính công bằng, dân chủ.

Câu 2: cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chúng ta có quyền tự hào và quả thật chúng ta tự hào là đã có cái hân hạnh được bắt đầu xây dựng nhà nước Xô Viết và do đó, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thông trị của một giai cấp mới, giai cấp bị áp bức trong tất cả các nước tư bản và khắp nơi đang tiến tới một cuộc đời mới, tới chỗ chiến thắng giai cấp tư sản, tới chỗ thành lập chuyên chính vô sản, tới chỗ giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản, khỏi những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa”.

(V.I Lê-nin, toàn tập, tập 44 NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, 2006, tr 184 – 185)

a. Đoạn tư liệu đề cập đến vai trò của Lê Nin đối với nước Nga trong cuộc cách mạng Tháng Mười Nga (1917) và cuộc chiến chống phát xít Đức.

b. Quyền chính vô sản là mục tiêu chính của nhà nước Xô Viết, nhằm thiết lập một xã hội không còn sự phân chia giai cấp, nơi giai cấp vô sản sẽ nắm quyền lực.

c. Sự ra đời của nhà nước Xô Viết đánh dấu giai cấp vô sản nắm quyền và tạo ra một mô hình chính trị mới có ảnh hưởng lớn đến các phong trào cách mạng thế giới.

d. Sự ra đời của nhà nước Xô Viết khẳng định thắng lợi của giai cấp vô sản, tạo ra sự thay đổi sâu sắc trong bản đồ chính trị thế giới.

Câu 3: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Về đối ngoại, Đảng và nhà nước Liên Xô đã thực hiện chính sách nhằm mục tiêu chủ yếu và phương hướng cơ bản là đảm bảo những điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, loại trừ nguy cơ chiến tranh, duy trì hòa bình và an ninh chung, mở rộng việc hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa, góp phần củng cố và thúc đẩy sự tiến bộ của hệ thống xã hội chủ nghĩa, giải phóng; duy trì và phát triển quan hệ với các nước tư bản chủ nghĩa trên cơ sở chung sống hòa bình, hợp tác thiết thực, cùng có lợi, đoàn kết quốc tế với các Đảng Cộng Sản và các Đảng dân chủ cách mạng, với phong trào công nhân quốc tế và phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc”.

(Nguyễn anh Thái (chủ biên), lịch sử thế giới hiện đại NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr 260)

a. Liên Xô chỉ tập trung trọng tâm vào việc duy trì quan hệ với các nước tư bản chủ nghĩa, xây dựng mối quan hệ lợi ích với các nước xã hội chủ nghĩa.

b. Chính sách đối ngoại của Liên Xô nhằm mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội vì hòa bình, an ninh chung và thúc đẩy quan hệ hữu nghị với các quốc gia.

c. Liên Xô chủ trương thúc đẩy quan hệ hữu nghị với các quốc gia mới giải phóng, không ủng hộ phong trào cách mạng ở các nước không phải cộng sản.

d. Liên Xô đã giúp đỡ các nước không phải cộng sản cũng như tinh thần cho các nước xã hội chủ nghĩa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 4: Cho đoạn tư liệu sau đây

“Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc hướng đến mục tiêu xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, văn minh, hài hòa, tươi đẹp vào giữa thế kỉ này. Một trong những trụ cột để thực hiện mục tiêu trên là xây dựng hệ thống kinh tế hiện đại hóa”.

(Đảng Cộng Sản Trung Quốc, Văn kiện đại hội Đảng toàn quốc lần XIX, năm 2017)

a. Phân đấu đưa đất nước trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh là công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978).

b. Thành tựu nổi bật về chính trị trong công cuộc cải cách, mở cửa Trung Quốc là phải dân dựng lực lượng quân đội hiện đại, dẫn đầu thế giới.

c. Một trong những trụ cột để thực hiện thành công công việc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc là phải xây dựng lực lượng quân đội hiện đại, dẫn đầu thế giới.

d. Công cuộc cải cách, mở cửa ở trung quốc (từ năm 1978) phù hợp với xu thế quốc tế, mở rộng đa phương và lấy phá triển chính trị làm trung tâm.

Câu 5: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng tháng Mười thắng lợi trong một nước, đồng thời có ảnh hưởng quyết định đến toàn bộ quá trình lịch sử thế giới . Nó đặt ra và giải quyết một cách thắng lợi hàng loạt những vấn đề xã hội mà hiện nay vẫn đang được đặt ra cho quần chúng lao động ở những nước không đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nhưng, điều lớn lao và bao trùm hơn cả, Cách mạng tháng Mười là sự khẳng định bằng thực tiễn tính chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng”.

(Nguyễn Văn Nam, “Cách mạng tháng mười Nga – sự kiểm chứng của chủ nghĩa xã hội khoa học, tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 11-2010, tr 9)

- a. Đoạn tư liệu phản ánh ý nghĩa và tác động của cuộc cách mạng tháng mười Nga năm 1917 đối với thế giới.
- b. Cách mạng tháng mười Nga đã chứng minh mô hình xã hội chủ nghĩa chỉ có thể thực hiện được khi đã hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học.
- c. Cách mạng tháng mười Nga đã chứng minh mô hình xã hội chủ nghĩa chỉ có thể thực hiện được khi đã hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học.
- d. Hiện nay, Việt Nam đang nâng cao năng lực lãnh đạo đối với hệ thống chính trị, xây dựng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

III. Tư luận

Câu 1: Trình bày sự thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết. Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết ra đời có phải là một tất yếu lịch sử không? Vì sao?

Câu 2: Phân tích ý nghĩa sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết? Sự ảnh hưởng đối với cách mạng thế giới.

Câu 3: Trình bày sự phát triển, mở rộng chủ nghĩa xã hội sang Đông Âu. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, Châu Á, Mỹ la tinh sau chiến tranh thế giới thứ 2 đem lại thuận lợi gì cho cách mạng Việt Nam.

Câu 4: Giải thích nguyên nhân sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu? Từ sự sụp đổ đó hãy rút ra bài học kinh nghiệm đối với các nước XHCN hiện nay.

Câu 5: Thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam hiện nay.

2.3. Đề minh họa

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ**

**ĐỀ THI GIỮA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2025 – 2026
MÔN THI: LỊCH SỬ 11
Thời gian: 45 phút**

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh chọn từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án (5 điểm).

Câu 1. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI -XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

A. dân tộc và dân chủ. B. dân tộc và dân sinh. C. độc lập và tự do. D. Dân chủ

Câu 2. Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

A. tự do cạnh tranh. B. cải cách đất nước.

C. đế quốc chủ nghĩa. D. chủ nghĩa phát xít.

Câu 3. Động lực nào quyết định thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

A. Giai cấp lãnh đạo và quần chúng nhân dân. B. Giai cấp lãnh đạo và những nhà tư tưởng.

C. Điều kiện lịch sử và các nhân tố khách quan. D. Điều kiện lịch sử và các nhân tố chủ quan.

Câu 4. Đến đầu thế kỷ XX, hai quốc gia có hệ thống thuộc địa giàu có, rộng lớn nhất là

A. Anh, Pháp. B. Pháp, Đức. C. Đức, Mỹ. D. Mỹ, Nhật.

Câu 5. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945) đến nay, thuật ngữ được dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản là

A. chủ nghĩa thực dân mới. B. đế quốc chủ nghĩa.

C. chủ nghĩa tư bản hiện đại D. chủ nghĩa thực dân cũ.

Câu 6. Nguyên nhân trực tiếp nào đã thúc đẩy các nước đế quốc tiến hành xâm lược các nước châu Á, Phi, Mỹ Latinh?

A. Thực hiện tham vọng bá chủ toàn thế giới. B. Do nhu cầu về nguyên liệu và nhân công.

C. Khát vọng chinh phục những vùng đất mới. D. Thúc đẩy sự giao lưu văn hóa các châu lục.

Câu 7. Từ sự phát triển kinh tế của các nước tư bản Âu - Mỹ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, hiện nay để tăng năng suất lao động, Việt Nam cần phải

A. Tham gia các liên minh kinh tế với các nước tư bản hùng mạnh.

B. nhà nước tăng cường mua các phát minh khoa học trên thế giới.

C. nghiên cứu, cải tiến, áp dụng khoa học - kĩ thuật vào sản xuất.

D. tăng cường thành lập các tổ chức độc quyền để tăng cạnh tranh.

Câu 8: Nội dung nào phản ánh **không** đúng về nhiệm vụ dân chủ trong các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

- A. Xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế. B. Xác lập nền dân chủ tư sản.
C. Đem lại quyền tự do chính trị cho người dân. D. Thống nhất thị trường dân tộc.

Câu 9: Thắng lợi của cuộc cách mạng nào sau đây đưa tới sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng tám ở Việt Nam (1945) B. Cách mạng tháng mười Nga (1917)
C. Cách mạng Cu Ba (1959) D. Cách mạng Anh (thế kỉ XVII)

Câu 10: Cuộc cách mạng tháng Mười Nga (1917) mang tính chất là một cuộc cách mạng:

- A. Dân chủ tư bản B. Xã hội chủ nghĩa C. Liên minh kiểu mới D. dân chủ nhân dân

Câu 11: Việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết dựa trên cơ sở chủ yếu nào sau đây giữa các quốc gia?

- A. Bình đẳng B. Tự nguyện C. Trung lập D. Ép buộc

Câu 12: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội được mở rộng ở

- A. Đông Âu, một số nước ở châu á khu vực Mỹ La-tinh.
B. Đông Âu và một số nước châu Á
C. Một số nước châu Á và khu vực Mỹ La-tinh
D. Một số nước Tây Âu, Đông Âu và khu vực Mỹ La-tinh

Câu 13: Thành tựu nổi bật trong công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu từ năm 1949 đến giữa những năm 70 của thế kỉ là XX là:

- A. Từ những nước nghèo đã trở thành những nước với sự nghiệp mới (nics)
B. Từ phóng được vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo trái đất
C. Từ những nước nghèo đã trở thành các quốc gia công – nông nghiệp phát triển
D. Đi đầu về công nghiệp điện hạt nhân

Câu 14: Từ khi thực hiện cải cách mở cửa (12 – 1978) đến nay, quy mô nền kinh tế Trung Quốc so với thế giới thay đổi như thế nào?

- A. Đứng vị trí thứ 8 thế giới B. Đứng vị trí thứ 5 thế giới
C. Đứng vị trí thứ ba thế giới D. Đứng vị trí thứ hai thế giới

Câu 15: Nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự tan rã của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là gì?

- A. Do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí, chậm đổi mới cơ chế quản lý...
B. Tính trạng lạc hậu về khoa học – kĩ thuật, không theo kịp sự phát triển chung của thế giới.
C. Chậm tiến hành cải cách, sửa đổi và khi thực hiện cải cách lại mắc phải nhiều sai lầm.
D. Sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.

Câu 16: Sự kiện nào sau đây đánh dấu việc hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết?

- A. Bản hiến pháp đầu tiên Liên Xô được thông qua (1924)
B. Sự ra đời của các Xô Viết trong cách mạng tháng Hai (1917)
C. Chính quyền Xô Viết ra đời trong cách mạng tháng Mười (1917)
D. Thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922)

Câu 17: Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô Viết là:

- A. Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động.
B. Khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước.
C. Ban hành hiến pháp mới
D. Chống thù trong giặc ngoài

Câu 18: Đường lối chính trong Đại hội XII (1982) và đại hội XVIII (1987) của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xác định

- A. Đổi mới đất nước toàn diện, đồng bộ theo kế hoạch hóa tập trung
B. Đổi mới đất nước chính trị là nền tảng để đổi mới kinh tế văn hóa
C. Lấy phát triển kinh tế là trung tâm, đẩy mạnh cải cách mở cửa
D. Cải tổ hệ thống chính trị, thực hiện đa dạng và quan hệ đa phương.

Câu 19: Nội dung nào sau đây không phải thành tựu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam và Lào (từ những năm 80 của thế kỉ XX)

A. Từng bước xóa đói, giảm các hộ nghèo

B. Cải thiện chỉ số phát triển về con người

C. Ổn định về chính trị, kinh tế và xã hội

D. Trở thành các nước phát triển công nghiệp mới

Câu 20: Từ sự thất bại của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, bài học nào sau đây được rút ra cho Việt Nam trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay?

A. Tập trung vào phát triển quân sự mạnh mẽ để bảo vệ chủ nghĩa xã hội

B. Thực hiện cải cách chính trị đồng bộ với kinh tế để duy trì sự ổn định

C. Bỏ qua các yếu tố xã hội và tập trung chủ yếu vào phát triển công nghiệp

D. Duy trì nền kinh tế kế hoạch hóa trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2 điểm)

Đọc đoạn tư liệu sau đây, *trong mỗi ý a), b), c), d) thí sinh chọn đúng hoặc sai.*

“- Sự tập trung sản xuất và tư bản đạt tới một mức độ phát triển cao khiến nó tạo ra những tổ chức độc quyền có một vai trò quyết định trong sinh hoạt kinh tế.

- Sự hợp nhất tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp và trên cơ sở “tư bản tài chính” đó, xuất hiện một bọn đầu sỏ tài chính.

- Việc xuất khẩu tư bản, khác với việc xuất khẩu hàng hoá, đã có một ý nghĩa quan trọng đặc biệt.

- Sự hình thành những liên minh độc quyền quốc tế của bọn tư bản chia nhau thế giới.

- Việc các cường quốc tư bản chủ nghĩa lớn nhất đã chia nhau xong đất đai trên thế giới”.

(Lê-nin, Toàn tập, Tập 27, NXB Sự thật, Hà Nội, 1961, tr.402)

a. Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền là xuất hiện các tổ chức độc quyền.

b. tổ chức độc quyền là sự liên minh giữa các giai cấp tư sản và chủ nô để thu lợi nhuận cao.

c. Sự hợp nhất tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp tạo nên “tư bản tài chính”

d. Các cường quốc tư bản chủ nghĩa bắt đầu xâm lược, phân chia thuộc địa trên thế giới.

Câu 2: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng tháng Mười thắng lợi trong một nước, đồng thời có ảnh hưởng quyết định đến toàn bộ quá trình lịch sử thế giới. Nó đặt ra và giải quyết một cách thắng lợi hàng loạt những vấn đề xã hội mà hiện nay vẫn đang được đặt ra cho quán chúng lai động ở những nước không đi theo con đường đưa người xã hội chủ nghĩa nhưng, điều lớn lao và bao trùm hơn cả Cách mạng tháng Mười là sự khẳng định bằng thực tiễn tính chân lý của chủ nghĩa Mác-LêNin nói chung và chỉ nghĩa xã hội khoa học nói riêng”.

(Nguyễn Văn Nam, “Cách mạng tháng Mười Nga – Sự kiểm chứng của chủ nghĩa xã hội khoa học”, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 11-2018, tr9)

a. Đoạn tư liệu phản ánh ý nghĩa và tác động của cuộc cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đối với thế giới.

b. Cách mạng tháng 10, Nga đã chứng minh mô hình xã hội chủ nghĩa chỉ có thể hiện được khi đã hoàn thiện lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học.

c. Cách mạng tháng Mười đã giải quyết thành công các vấn đề xã hội ở Nga không đặt ra các vấn đề xã hội cho các quốc gia khác.

d. Hiện nay, Việt Nam đang nâng cao năng lực lãnh đạo, đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Phần III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội sau chiến tranh thế giới hai, e hãy cho biết

1. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội từ một nước trở thành hệ thống thế giới.

2. Sự mở rộng và phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, Châu Á, Mĩ la tinh đem lại thuận lợi gì cho cách mạng Việt Nam.

Câu 2: Phân tích nguyên nhân sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu? Bài học kinh nghiệm để lại đối với các nước XHCN hiện nay.

Ngày 4 tháng 12 năm 2025